

Tự Do Thờ Phượng - Phần 2



Tự Do Thờ Phượng bởi Derek Prince

Trong thư giảng này, tôi tiếp tục với chủ đề của thư giảng trước: *sự thờ phượng*. Trong thư giảng đầu tiên, chúng ta đã tìm hiểu về sự thờ phượng hết lòng dành cho Cha Thiên Thượng của chúng ta. Trong bài học này, chúng ta sẽ khám phá cách mà sự thờ phượng đích thực chính là con đường để dâng hiến chính mình, dâng hiến cuộc đời mình cho Đức Chúa Trời.

Trong Thi Thiên 96:8, tác giả thi thiên đặt ra một điều kiện chính để đến gần Đức Chúa Trời: Hãy đem tế lễ mà vào hành lang Ngài. Trong Xuất Ai Cập 23:15, Chúa cũng xác nhận: “Không ai được đi tay không đến trước mặt Ta.”

Có nhiều loại tế lễ mà chúng ta có thể dâng lên Đức Chúa Trời: lời cảm tạ, sự ngợi khen, tiền bạc, của cải, những hành động phục vụ, công việc của đôi tay chúng ta. Nhưng chính trong sự thờ phượng, chúng ta dâng lên Đức Chúa Trời lễ vật cao quý nhất: chính bản thân mình. Bất kỳ hoạt động

tôn giáo nào dừng lại trước việc dâng chính mình cho Đức Chúa Trời thì chưa phải là sự thờ phượng thật.

Trong số các tế lễ trong Cựu Ước, tế lễ chay là hình bóng tiêu biểu cho việc dâng chính mình chúng ta lên cho Đức Chúa Trời (xem Lê-vi 2:1-11). Tế lễ này chứa đựng những nguyên tắc quan trọng đóng vai trò hướng dẫn chúng ta trong sự thờ phượng.

Nếu sự thờ phượng của chúng ta muốn được Đức Chúa Trời chấp nhận, thì đời sống mà chúng ta dâng lên Ngài phải được *“nghiên nhuyển”*—nghĩa là hoàn toàn thuận phục mọi sự kỷ luật của Đức Chúa Trời. Không được có bất kỳ “cục vón” nào của ý riêng hay sự không vâng lời.

Hai điều đi kèm với lễ vật bằng bột: dầu và nhũ hương. Dầu—tượng trưng cho Đức Thánh Linh—nhắc nhở chúng ta về sự lệ thuộc của mình vào Đức Thánh Linh để lễ dâng của chúng ta được chấp nhận.

Nhũ hương là một loại nhựa thơm, bản thân nó không có gì nổi bật, nhưng khi được đốt lên, nó tỏa ra một hương thơm đặc biệt. Hương thơm này tượng trưng cho sự thờ phượng của chúng ta dâng lên trước mặt Đức Chúa Trời.

Từ của lễ này, chỉ một nắm nhỏ dầu và bột được đốt trong lửa dâng lên cho Chúa; phần còn lại đều thuộc về thầy tế lễ. Tuy nhiên, toàn bộ hương thơm đều được dâng trọn vẹn và duy nhất cho Chúa. Điều này cảnh báo chúng ta rằng

không một con người nào được phép nhận dù chỉ một chút sự thờ phượng của dân Chúa. Những người lãnh đạo cho phép tín hữu của mình dâng cho họ bất cứ điều gì giống như sự thờ phượng đều sẽ phải chịu sự phán xét của Đức Chúa Trời. Đây cũng là một lý do khiến trong những thập kỷ gần đây, một số chức vụ ân tứ đã kết thúc trong thảm họa.

Không được thiêu tế lễ chay cùng với men hoặc mật ong (câu 11). Trong 1 Cô-rinh-tô 5:8, Phao-lô nói về “bánh không men của sự thành thật và chân lý.” Như vậy, men tượng trưng cho mọi hình thức giả dối hoặc không thành thật.

Điều này càng được nhấn mạnh hơn nữa qua việc loại trừ mật ong. Mật ong ngọt trên môi, nhưng—khác với nhũ hương—nó không chịu được lửa. Khi bị đốt, nó trở thành một mớ đen dính đặc. Trong sự thờ phượng của chúng ta, chúng ta phải tránh mọi sự phóng đại hoặc những lời lẽ tôn giáo rỗng tuếch. Chúng ta không dám đưa ra bất kỳ lời tuyên xưng hay cam kết nào mà không thể đứng vững trước thử thách của lửa.

Cuối cùng, mỗi của lễ chay đều phải được nêm bằng “muối của giao ước” (câu 13). Đức Chúa Trời chỉ thiết lập mối quan hệ vĩnh cửu với con người trên nền tảng của một giao ước—nghĩa là, một sự cam kết lẫn nhau giữa Đức Chúa Trời và con người. Đức Chúa Trời tự nguyện cam kết với tín hữu, nhưng ngược lại, tín hữu cũng phải dâng trọn đời mình cho Đức Chúa Trời. Sự thờ phượng không xuất phát từ một cam kết giao ước thì giống như “không có muối” và không được chấp nhận.

Sự Tiếp Cận Đức Chúa Trời

Trong Thi Thiên 100:4, tác giả thi thiên xác định hai bước liên tiếp khi đến gần Đức Chúa Trời: Hãy *cảm tạ* mà vào các cổng Ngài, hãy *ngợi ca* mà vào hành lang Ngài. Trước hết, với lòng cảm tạ, chúng ta bước vào các cửa. Sau đó, với lời ca ngợi, chúng ta tiến qua các hành lang. Như vậy, chúng ta có thể đến gần Đức Chúa Trời một cách trực tiếp. Nếu không, chúng ta có thể cầu nguyện với Ngài và Ngài sẽ lắng nghe, nhưng chúng ta chỉ đang cầu nguyện từ xa.

Chúng ta sẽ giống như mười người phụng dưỡng mô tả trong Lu-ca 17:12–19. Chúng ta có thể kêu cầu Chúa Giê-xu từ xa, Ngài sẽ nghe và thương xót chúng ta, nhưng chúng ta không thể đến gần Ngài.

Điều đáng chú ý là chỉ có một người phụng dưỡng thực sự đến gần Chúa Giê-xu, đó là người đã quay lại để tạ ơn Ngài. Chúa Giê-xu phán với ông: “Đức tin con đã chữa lành con”—trong tiếng Hy Lạp là “đã cứu con.” Cả mười người phụng dưỡng đều được chữa lành, nhưng chỉ người biết tạ ơn mới được cứu.

Trong Thi Thiên 95:1–7, tác giả thi thiên dẫn dắt chúng ta trải qua hai bước tiếp cận Đức Chúa Trời: cảm tạ và ngợi khen. Nhưng rồi ông còn đưa chúng ta tiến thêm một bước nữa—đó là thờ phượng. Câu 1 và 2 mô tả sự ngợi khen và cảm tạ vang dội, đầy vui mừng. Câu 3, 4 và 5 giải thích lý do chúng ta ngợi khen: sự vĩ đại của những gì Đức Chúa Trời tạo dựng. Nhưng đến câu 6, chúng ta bước vào sự thờ phượng:

“Hãy đến cúi xuống mà thờ lạy Đức Giê-hô-va; Hãy quỳ gối xuống trước Đấng Tạo Hóa của chúng ta!”

Một lần nữa, chúng ta thấy rằng sự thờ phượng được bày tỏ qua tư thế của thân thể chúng ta—cúi xuống và quỳ gối.

Câu 7 bày tỏ lý do tại sao chúng ta phải thờ phượng: Vì Ngài là Đức Chúa Trời của chúng ta. Sự thờ phượng chỉ thuộc về Đức Chúa Trời mà thôi, không ai khác xứng đáng nhận sự thờ phượng đó. Đáng mà chúng ta thờ phượng chính là Đức Chúa Trời của chúng ta.

Nhưng câu kết của câu 7 còn đưa chúng ta tiến xa hơn nữa: Ngày nay nếu các ngươi nghe tiếng Ngài. Sau những lời ngợi khen vang dội, hân hoan ở các câu trước, tiếp theo là một sự tĩnh lặng đặc biệt, chỉ có thể xuất phát từ sự thờ phượng. Trong sự tĩnh lặng ấy, chúng ta chỉ nghe một âm thanh duy nhất: tiếng của Chúa. Chính trong bối cảnh như vậy, Đức Chúa Trời có thể phán với chúng ta bằng sự rõ ràng và thẩm quyền mà không cách nào khác có thể mang lại.

Sự tĩnh lặng là một phần thiết yếu của sự thờ phượng thật. Chúng ta phải đến một nơi mà không còn lời cầu xin, không còn chương trình cá nhân, cũng không còn giới hạn về thời gian. Khát khao duy nhất của chúng ta là được ở trong sự hiện diện của Đức Chúa Trời. Những gì xảy ra sau đó phải xuất phát từ sự khởi xướng của Ngài, chứ không phải của chúng ta.

Ngồi dưới chân Chúa Giê-xu

Trong Lu-ca 10:38–42, Ma-ri (chị em của La-xa-rô và Ma-thê) nêu gương cho chúng ta: cô ngồi dưới chân Chúa Giê-xu và lắng nghe lời Ngài. Còn Ma-thê thì “bận rộn với việc phục vụ.” Bà đến xin Chúa Giê-xu bảo Ma-ri giúp mình, nhưng Chúa đáp: “nhưng chỉ có một việc cần mà thôi. Ma-ri đã chọn phần tốt, là phần sẽ không ai đoạt lấy của nàng được.”

Có biết bao nhiêu đầy tớ tận tâm của Đức Chúa Trời ngày nay giống như Ma-thê, “bận rộn với việc phục vụ”? Họ quá

bạn đến nỗi không có thời gian để “mất thì giờ cho Chúa Giê-xu,” bằng cách chỉ đơn giản ngồi dưới chân Ngài.

Kết quả của thời giờ Ma-ri ngồi dưới chân Chúa Giê-xu được mô tả sau này trong Giăng 12:3-7. Trong khi tất cả các môn đồ khác đang ngồi ăn tại bàn: “Ma-ri lấy một cân dầu cam tùng nguyên chất rất quý giá xức chân Đức Chúa Giê-xu, rồi dùng tóc mình lau chân Ngài. Mùi dầu thơm tỏa khắp nhà. Lu 7:37-38.” (câu 3, VIE2010). Đây là một hành động thờ phượng, được bày tỏ qua hương thơm lan tỏa khắp căn nhà.

Các môn đồ khác trách móc Ma-ri vì sự hoang phí của bà, nhưng Đức Chúa Giê-xu đã chấp nhận việc làm của bà và phán: “Hãy để cô ấy yên, vì cô ấy đã để dành dầu thơm này cho ngày chôn cất Ta.”

Rõ ràng, vào thời điểm đó, Ma-ri là môn đồ duy nhất hiểu rằng Chúa Giê-xu phải chịu chết. Phải chăng bà đã học được bí mật này khi ngồi dưới chân Ngài?

Việc xức dầu cho thi thể trước khi chôn cất là một tập tục được người Do Thái chấp nhận rộng rãi. Trong sự chuẩn bị cho cái chết của Chúa Giê-xu, Ma-ri đã xức dầu cho thân thể Ngài bằng loại dầu thơm quý giá nhất mà bà có. Chỉ một mình bà có được đặc ân này. Sau đó, những người phụ nữ khác cũng đến mộ để xức dầu cho thân thể Chúa Giê-xu (xem Mác 16:1). Nhưng họ đã đến quá muộn! Ngài đã sống lại từ cõi chết rồi.

Ôi, ước gì dân Chúa ngày nay biết dành thời gian ngồi dưới chân Chúa Giê-xu! Chắc chắn khi ấy chúng ta sẽ dâng lên Ngài sự thờ phượng một cách dạt dào hơn. Có lẽ chúng ta cũng sẽ mở lòng đón nhận loại khái tượng đặc biệt mà không có cách nào khác có thể nhận được.

Hình Mẫu Thờ Phượng Trên Thiên Đàng

Khái tượng của Ê-sai về các sê-ra-phim cho chúng ta một cái nhìn thoáng qua về sự thờ phượng trên thiên đàng (xem Ê-sai 6:1-8). Từ “sê-ra-phim” có liên hệ trực tiếp với từ tiếng Hê-bơ-rơ mang ý nghĩa “cháy sáng”. Các sê-ra-phim là những sinh vật rực lửa. Mỗi vị có sáu cánh (trong khi các chê-ru-bim trong Ê-xê-chi-ên 1:6 chỉ có bốn cánh).

Sự thờ phượng của các sê-ra-phim được thể hiện qua hai hình thức: lời nói từ miệng họ và hành động của thân thể họ. Bằng miệng, họ xướng lên: “Thánh thay, thánh thay, thánh thay là Đức Giê-hô-va vạn quân.” “Thánh” là tính từ duy

nhất trong Kinh Thánh được lặp lại ba lần liên tiếp trong một câu để nói về Chúa.

Các sê-ra-phim sử dụng đôi cánh của mình theo ba cách. Hai cái che mặt, hai cái che chân, và hai cái dùng để bay. Việc che mặt và che chân là hành động thờ phượng. Việc bay là hành động phục vụ. Họ dùng bốn cánh để thờ phượng, và chỉ hai cánh để phục vụ.

Dân Chúa trên đất cần phải noi theo khuôn mẫu này. Trước hết, chúng ta nên đặt tâm quan trọng vào sự thờ phượng gấp đôi so với sự phục vụ. Thứ hai, chúng ta cần nhận biết rằng sự phục vụ hiệu quả phải xuất phát từ sự thờ phượng. Chính trong những thời gian thờ phượng, chúng ta nhận được sự mặc khải và sự hướng dẫn cho công việc phục vụ của mình.

Trong Khải Huyền chương 4, chúng ta được đưa lên phòng ngai vàng trên thiên đàng. Trong chương ngắn này gồm 11 câu, từ “ngai” xuất hiện 14 lần. Chính từ nơi đây mà cả vũ trụ được cai trị. Trọng tâm chính là sự thờ phượng.

Các sinh vật sống có sáu cánh dường như tương ứng với các sê-ra-phim trong khái tượng của Ê-sai. Chủ đề của họ cũng giống nhau, đó là từ “thánh” được xướng lên ba lần: “Thánh, thánh, thánh.”

Trong chương 5, trọng tâm được đặt vào Sự Tử của bộ tộc Giu-đa, chính là Chiên Con đã bị giết, đứng tại trung tâm của ngai. Sự hiện diện của Ngài là lời nhắc nhở đời đời rằng chiến thắng đến qua việc dâng hiến mạng sống mình. Từ ngai ấy, những vòng tròn thờ phượng không ngừng lan rộng, cuối cùng bao phủ toàn thể vũ trụ.

Trước hết, có bốn sinh vật và hai mươi bốn trưởng lão, họ phủ phục và hát một bài ca mới (câu 8-10). Sau đó là vô số thiên sứ, hàng muôn muôn, nghìn nghìn, lớn tiếng tuyên bố: “Chiên Con xứng đáng ...!” (câu 11-12). Kế đến, mọi loài thọ tạo trên trời, dưới đất, bên dưới đất và dưới biển đều hòa cùng nhau trong một bản hợp xướng chúc tụng Đấng ngồi trên ngai và Chiên Con (câu 13-14). Đỉnh điểm là tiếng “A-men!” cuối cùng từ bốn sinh vật và hai mươi bốn trưởng lão (câu 14).

Đáng duy nhất xứng đáng ở vị trí trung tâm của sự thờ phượng như vậy chính là Chiên Con đã bị giết. Nếu sự thờ phượng của chúng ta trên đất muốn hòa hợp với sự thờ phượng trên trời, thì trọng tâm cũng phải như vậy: Đấng ngồi trên ngai và Chúa Giê-xu, Chiên Con đứng trước Ngài.

Thư giảng dạy

Bản Chép Lại: TL-L007-100-VIE

Cập nhật lần cuối: 03 Oct 2026

Trang web: [Derekprince.com/vi/resources](https://derekprince.com/vi/resources)



“Có ba điều bạn phải làm
để nhận được phép báp
têm của Thánh Linh:
khát, đến với Chúa Giêsu,
và uống.”

Derek Prince



[Derekprince.com/vi/resources](https://derekprince.com/vi/resources)